

Số: 45/2012/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2012

THÔNG TƯ

BAN HÀNH DANH MỤC BỔ SUNG PHÂN BÓN ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ SỬ DỤNG TẠI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hoá ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón; Nghị định số 191/2007/NĐ-CP ngày 31/12/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam,

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này 01 Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam bao gồm 02 phụ lục:

1. Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam (Phụ lục 01) gồm 202 loại phân bón được chia thành:

- a) Phân hữu cơ: 01 loại;
- b) Phân vi sinh vật: 07 loại;
- c) Phân hữu cơ vi sinh: 19 loại;
- d) Phân hữu cơ sinh học: 03 loại;
- đ) Phân hữu cơ khoáng: 10 loại;
- e) Phân bón lá: 162 loại.

2. Danh mục phân bón thay thế các loại phân bón đã có trong Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam (Phụ lục 02), gồm 64 loại, cụ thể:

- a) Phân hữu cơ: 04 loại;
- b) Phân hữu cơ vi sinh: 01 loại;
- c) Phân hữu cơ sinh học: 02 loại;
- d) Phân hữu cơ khoáng: 05 loại;
- đ) Phân bón lá: 51 loại;
- e) Chất tăng hiệu suất sử dụng phân bón: 01 loại.

Điều 2. Các loại phân bón tại Danh mục phân bón kèm theo Quyết định số 84/2007/QĐ-BNN ngày 04 tháng 10 năm 2007 về "Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam" không còn hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 10 năm 2012.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng các loại phân bón quy định tại Điều 1 khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón; quy định tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định 191/2007/NĐ-CP ngày 31/12/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón.

Điều 4. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 10 năm 2012.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- VP Chính phủ;
- Công báo Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Hải quan; Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ NN & PTNT;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN & PTNT;
- Bộ trưởng;
- Lưu: VT, TT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Bá Bổng